|  |  |
| --- | --- |
| ỦY BAN NHÂN DÂN  THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 1673/SGDĐT-GDTrH | *Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 6 năm 2021* |
| Về báo cáo tổng kết Nghị quyết số 26-NQ/TW về nông nghiệp, nông dân, nông thôn |  |

|  |  |
| --- | --- |
| Kính gửi: | Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện Bình Chánh, Cần Giờ, Củ Chi, Hóc Môn và Nhà Bè. |

Căn cứ công văn số 2188/BGDĐT-CSVC ngày 28 tháng 5 năm 2021 về việc tổng kết Nghị quyết số 26-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn,

Để có cơ sở tổng kết và xây dựng báo cáo của ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW, Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện Bình Chánh, Cần Giờ, Củ Chi, Hóc Môn và Nhà Bè thực hiện báo cáo tổng kết và gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo (theo đề cương đính kèm) trước ngày 18 tháng 6 năm 2021.

Báo cáo bằng tập tin văn bản (word) và gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo (qua Phòng Giáo dục Trung học) theo địa chỉ emai: [caominhquy@hcm.edu.vn](mailto:caominhquy@hcm.edu.vn) (không gửi văn bản giấy)./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Lưu: VP, GDTrH. | **KT. GIÁM ĐỐC**  **PHÓ GIÁM ĐỐC**  **(Đã ký)**  **Lê Hoài Nam** |

|  |  |
| --- | --- |
| ỦY BAN NHÂN DÂN  HUYỆN ...  **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: ......../......... | *Thành phố Hồ Chí Minh, ngày ...... tháng .... năm 2021* |
| Về báo cáo tổng kết Nghị quyết số 26-NQ/TW về nông nghiệp, nông dân, nông thôn |  |

ĐỀ CƯƠNG

**BÁO CÁO**

**Tổng kết Nghị quyết 26-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng  
khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn**

**ĐẶT VẤN ĐỀ**

Khái quát mục tiêu, vai trò, vị trí của nông nghiệp, nông dân, nông thôn và căn cứ tổng kết Nghị quyết 26-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về nông nghiệp, nông dân, thôn thôn;

**PHẦN THỨ NHẤT**

**TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT**

**I. Công tác tuyên truyền, học tập, quán triệt, kế hoạch thực hiện Nghị quyết**

- Quá trình triển khai thực hiện của các cấp ủy

- Kết quả thực hiện

**II. Công tác thể chế hóa các chủ trương của Nghị quyết**

- Những nội dung Phòng Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) đã tham mưu để Huyện ủy, UBND ban hành các quy định pháp luật, chương trình, đề án về lĩnh vực GDĐT có liên quan đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

- Các văn bản liên quan do Phòng GDĐT ban hành về lĩnh vực GDĐT có liên quan đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

**PHẦN THỨ HAI**

**KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT**

**I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ**

1. Kết quả về nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo các cấp ở nông thôn

1.1. Về giáo dục mầm non

1.2. Về giáo dục Tiểu học

1.3. Về giáo dục Trung học

1.4. Về giáo dục Dân tộc

1.5. Về giáo dục Thường xuyên

2. Kết quả chương trình kiên cố hóa trường lớp học và nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên các cấp

2.1. Chương trình kiên cố hóa

2.2. Chất lượng đội ngũ giáo viên các cấp

3. Kết quả ưu tiên đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế khó khăn

4. Kết quả đào tạo nguồn nhân lực cho phát triển nông nghiệp, nông thôn, đặc biệt là nguồn nhân lực chất lượng cao; công tác phối hợp đào tạo nghề cho lao động nông thôn

5. Về đổi mới mạnh mẽ cơ chế, chính sách của ngành GDĐT nhằm hoàn thiện hệ thống pháp luật, góp phần dể huy động các nguồn lực, thúc đẩy phát triển nhanh kinh tế nông thôn, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân

6. Những vấn đề nổi lên, những vấn đề mới nảy sinh đối với giáo dục địa phương trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn hiện nay.

**II. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

1. Những kết quả đạt được

2. Về những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân, lưu ý cần tập trung làm rõ những tồn tại, hạnh chế và nêu rõ nguyên nhân khách quan, nguyên nhân chủ quan của các tồn tại, hạn chế làm cơ sở đề xuất giải pháp khắc phục trong giai đoạn mới, trong đó nêu rõ nguyên nhân về nhận thức, về cơ chế chính sách và tổ chức thực hiện.

3. Bài học kinh nghiệm

**PHẦN THỨ BA**

**QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU  
CỦA NGÀNH GIÁO DỤC, ĐÀO TẠO GÓP PHẦN BỔ SUNG,  
PHÁT TRIỂN VÀ THỰC HIỆN NHỮNG CHỦ TRƯƠNG  
VỀ NÔNG NGHIỆP, NÔNG DÂN, NÔNG THÔN  
GIAI ĐOẠN 2021 – 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045**

**I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH TRONG NƯỚC VÀ QUỐC TẾ**

Dự báo bối cảnh trong nước và quốc tế có liên quan đến lĩnh vực của địa phương, nhất là ở khu vực nông thôn.

**II. QUAN ĐIỂM**

**III. MỤC TIÊU**

Mục tiêu cụ thể đến năm 2025 và 2030, xác định tầm nhìn đến năm 2045

**IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

1. Phương hướng, nhiệm vụ đẩy mạnh phát triển giáo dục, đào tạo ở khu vực nông thôn

2. Nhiệm vụ, giải pháp kiên cố hóa trường lớp học và nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên các cấp

2.1. Nhiệm vụ, giải pháp kiên cố hóa trường lớp học

2.2. Nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên các cấp

3. Nhiệm vụ, giải pháp ưu tiên đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế khó khăn.

4. Nhiệm vụ, giải pháp đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn

5. Đổi mới cơ chế, chính sách, pháp luật

Phương hướng đổi mới mạnh mẽ cơ chế, chính sách, pháp luật trong lĩnh vực GDĐT, góp phần thúc đẩy phát triển nhanh kinh tế nông thôn, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân.

6. Nhiệm vụ, giải pháp tăng cường năng lực quản lý của nhà nước, của ngành GDĐT ở khu vực nông thôn tại địa phương

7. Vai trò và trách nhiệm của tổ chức Đảng, đoàn thể

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TRƯỞNG PHÒNG**  **...** |